

Số 243/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 02 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật
năm 2015 trên địa bàn tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 12/TTr-STP ngày 16/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2.

1. Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

2. Sở Tư pháp là cơ quan Thường trực của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, đơn vị, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- VPCP, Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam (BTP);
- TTTU, TT.HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp (05 bản);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- LĐVP;
- Lưu: VT, P.NC-NgV. DN12(22/01)

60k



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trầm

KẾ HOẠCH

Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015 trên địa bàn tỉnh
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 243/QĐ-UBND
ngày 02/02/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân; Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành Tư pháp.

- Tăng cường phổ biến Nghị quyết của Đảng, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các văn bản Luật mới được ban hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả cuộc thi viết "Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" trên địa bàn toàn tỉnh; gắn phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) với tiếp tục thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các mô hình, hình thức PBGDPL; bảo đảm công tác PBGDPL ngày càng nề nếp, có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác PBGDPL phải đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của các cấp ủy Đảng, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt. Các cấp ủy Đảng có trách nhiệm lãnh đạo chính quyền các cấp, các ngành xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Bám sát nội dung, yêu cầu nêu trong các văn bản của Đảng về PBGDPL; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp năm 2015 và các Chương

trình, Đề án về PBGDPL; đồng thời, thường xuyên đổi mới phương pháp, hình thức phổ biến cho phù hợp với các đối tượng, địa bàn để nâng cao chất lượng công tác này.

- Phát huy vai trò chủ động tư vấn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; vai trò đầu mối tham mưu, phối hợp của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, công chức Tư pháp – Hộ tịch, tổ chức Pháp chế, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL của các cơ quan, đơn vị; đồng thời, huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác PBGDPL và từng bước xã hội hóa công tác PBGDPL.

- Đẩy mạnh công tác PBGDPL về cơ sở, chú trọng phổ biến cho các nhóm đối tượng đặc thù theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, tập trung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật, Hòa giải viên cơ sở.

II. ĐỐI TƯỢNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật là tất cả cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang nhân dân và người dân sinh sống, làm việc trên địa bàn tỉnh.

III. NỘI DUNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Tiếp tục tổ chức phổ biến, giới thiệu các quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức... Ngoài ra cần tập trung phổ biến những nội dung của pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, cụ thể:

a) Nhóm 1: PBGDPL cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

Tập trung PBGDPL các quy định pháp luật về dân tộc, tôn giáo, trách nhiệm tham gia bảo vệ, giữ gìn an ninh, quốc phòng, biên giới, chủ quyền quốc gia; pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản môi trường; pháp luật về phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội, tội phạm và những quy định pháp luật khác gắn liền với đời sống, sản xuất của người dân.

b) Nhóm 2: PBGDPL cho người lao động trong các loại hình doanh nghiệp

Tập trung PBGDPL về quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động; Bộ luật Lao động và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, chú trọng các quy định của pháp luật về việc làm, hợp đồng lao động, tiền lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn lao động và vệ sinh lao động; pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, pháp luật công đoàn.

c) Nhóm 3: PBGDPL cho nạn nhân bạo lực gia đình, người có hành vi bạo lực gia đình

Tập trung PBGDPL về Luật Hôn nhân và gia đình và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; Luật Bình đẳng giới năm 2006; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

d) Nhóm 4: PBGDPL cho người khuyết tật

Tập trung PBGDPL về các quy định pháp luật liên quan đến quyền của người khuyết tật; chế độ, chính sách của Nhà nước trong việc tạo điều kiện, hỗ trợ người khuyết tật.

đ) Nhóm 5: PBGDPL cho người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo

- Đối với người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc: Tập trung vào các quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính; pháp luật về phòng, chống ma túy và các tệ nạn xã hội. Đối với người nghiện ma túy, cần PBGDPL về phòng, chống HIV/AIDS, vệ sinh môi trường và công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Đối với người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo: Tập trung PBGDPL về quyền và nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, các quy định của pháp luật liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của người được giáo dục.

2. Tổ chức cuộc thi viết tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

3. Triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả một số Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được Trung ương và UBND tỉnh phê duyệt, cụ thể:

- Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, công ước của Liên Hiệp Quốc về phòng chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” trên địa bàn tỉnh từ năm 2012 đến 2016;

- Đề án “Tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” giai đoạn 2012-2015;

- Đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ, dạy con tốt” giai đoạn 2012-2015;

- Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, Chương trình quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2011-2015; Kế hoạch của UBND tỉnh về phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015.



- Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 13/6/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI); Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư trung ương Đảng (khóa XI) như:

+ Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác PBGDPL về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn”.

+ Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư”.

+ Đề án “Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới”.

+ Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL trên Đài Phát thanh và Truyền hình”.

+ Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước”.

+ Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số”.

+ Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”.

+ Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp”.

+ Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý”.

- Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 14/9/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật; đồng thời, tiến hành sơ kết 03 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 14/9/2012 của UBND tỉnh.

- Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2014 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

- Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2015;

b) Tổ chức triển khai các Chương trình, Đề án PBGDPL của Trung ương và địa phương bổ sung trong năm 2015.

IV. HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Nhằm triển khai có hiệu quả công tác PBGDPL năm 2015 trên địa bàn tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thị xã cần áp dụng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được quy định trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm tình hình tại đơn vị, địa phương và

trình độ của các đối tượng cần PBGDPL trong đó chú trọng tới hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trực quan sinh động.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí chi cho công tác PBGDPL được trích từ nguồn ngân sách của địa phương và từ nguồn hỗ trợ của Trung ương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch thực hiện theo quy định tại các Quyết định ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch đó.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Đối với công tác quản lý nhà nước về PBGDPL trên địa bàn tỉnh

- Sở Tư pháp là cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Ủy viên Hội đồng, tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 15/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước; đồng thời, tham mưu kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và phân công các Ủy viên Hội đồng phụ trách địa bàn, lĩnh vực sau khi kiện toàn.

- Tham mưu, giúp UBND tỉnh tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện và sơ kết 03 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 14/9/2012 của UBND tỉnh.

- Góp ý, thẩm định các Chương trình, Kế hoạch, Đề án của các sở, ban, ngành là cơ quan chủ trì của Đề án để tham mưu UBND tỉnh ban hành theo Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 13/6/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) và Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI). Triển khai và thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở theo Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh.

- Tổng hợp kinh phí cụ thể cho công tác PBGDPL của tỉnh; lập dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch được giao chủ trì thực hiện gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt (trong Quý I/2015).

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND tỉnh cùng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh; chỉ đạo Phòng Tư

pháp cấp huyện tham mưu cho UBND cùng cấp kiện toàn Hội đồng PHPBGDPL cấp huyện; tham mưu Chủ tịch Hội đồng phân công nhiệm vụ và phụ trách địa bàn đối với thành viên Hội đồng.

- Thường xuyên chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá, rà soát đội ngũ Báo cáo viên pháp luật để tham mưu UBND tỉnh củng cố, kiện toàn đội ngũ này để đảm bảo thực hiện tốt công tác PBGDPL; đồng thời tham mưu UBND tỉnh tập huấn cho đội ngũ Báo cáo viên nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ này đáp ứng yêu cầu của công tác PBGDPL. Chỉ đạo Phòng Tư pháp cấp huyện tham mưu UBND cùng cấp củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên cấp huyện.

- Tiếp tục theo dõi, quản lý các loại hình Tủ sách pháp luật và có Kế hoạch bổ sung các đầu sách pháp luật cho các tủ sách xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục theo dõi, quản lý việc triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Tham mưu Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức họp thường kỳ Hội đồng phối hợp PBGDPL nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Hội đồng; đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đôn đốc, kiểm tra công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh và tổ chức kiểm tra hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện.

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh năm 2015 và Kế hoạch PBGDPL năm 2016; tổng kết Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” trên địa bàn tỉnh Bình Phước báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh.

- Thực hiện chế độ khen thưởng hoặc đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL.

b) Đối với nhiệm vụ PBGDPL với vai trò là cơ quan chuyên môn:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị triển khai, quán triệt một số văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương đã ban hành, trong đó ưu tiên triển khai những văn bản mới được ban hành hoặc có hiệu lực trong năm 2014 và năm 2015 liên quan trực tiếp đến địa phương cho đối tượng là cán bộ lãnh đạo, Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, các doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức, phương pháp phong phú, đa dạng, hiệu quả. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong từng giai đoạn.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức cuộc thi viết tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện một số Chương trình, Đề án, Kế hoạch mà Sở Tư pháp chủ trì hoặc phối hợp theo chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện các chuyên trang, chuyên mục về PBGDPL; đa dạng hóa các hình thức PBGDPL.

- Thực hiện các hình thức, biện pháp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ PBGDPL phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn của Sở Tư pháp: Biên soạn đề cương phổ biến, giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật; Biên soạn và xuất bản các tài liệu, sách pháp luật phổ thông, Tư pháp Bình Phước cấp phát cho sở, ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cho các tủ sách pháp luật và người dân ở cơ sở, tổ chức Hội nghị “Ngày Pháp luật”...

- Tăng cường công tác PBGDPL thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh.

2. Sở Tài chính

- Thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kinh phí cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để thực hiện công tác PBGDPL năm 2015, đặc biệt là kinh phí triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt và kinh phí tổ chức cuộc thi viết tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 trên địa bàn tỉnh và các nguồn kinh phí hỗ trợ hoặc kinh phí bổ sung (nếu có) cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện công tác PBGDPL theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn kinh phí cho công tác PBGDPL của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh về việc sử dụng kinh phí cho công tác PBGDPL theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh và chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 08/8/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2013-2016” và tổ chức thực hiện các chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL có liên quan.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tham mưu UBND tỉnh và chủ trì triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường” và tổ chức thực hiện các chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL có liên quan.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Tham mưu UBND tỉnh và chủ trì thực hiện Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 21/02/2013 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp”; đồng thời, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại đơn vị tổ chức thực hiện các chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL có liên quan.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Ưu tiên trợ giá sách, báo, tài liệu pháp luật phổ thông để phục vụ nhân dân ở vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc; tặng đầu sách pháp luật trong các Thư viện.



- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật vào hoạt động của các Đội Tuyên truyền lưu động, Đội Chiếu bóng lưu động, Trung tâm Văn hóa – Thể thao các huyện, thị xã, Nhà Văn hóa và “phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” nhằm giúp cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân ở cơ sở nắm bắt kịp thời các quy định pháp luật, đặc biệt là các văn bản mới được ban hành.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Quản lý tốt website PBGDPL cho thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2015 và các Đề án, Kế hoạch khác có liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL.

8. Thanh tra tỉnh

Tham mưu UBND tỉnh và chủ trì thực hiện Kế hoạch số 247/KH-UBND về việc thực hiện Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác PBGDPL về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn”; đồng thời, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại đơn vị tổ chức thực hiện Đề án, Kế hoạch PBGDPL có hiệu quả.

9. Báo Bình Phước, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước

- Đẩy mạnh các hoạt động PBGDPL đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh. Củng cố và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường thời lượng phát thanh, truyền hình phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các tiểu phẩm sân khấu; đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự đô thị; phòng, chống tham nhũng; vệ sinh môi trường; quy chế dân chủ ở cơ sở; an toàn giao thông... trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Đài Truyền thanh các huyện, thị xã phổ biến, giáo dục pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án Tăng cường công tác PBGDPL trên Đài truyền hình và thực hiện các Đề án, Kế hoạch khác có liên quan.

10. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì phổ biến, giáo dục các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, đường thủy cho các tầng lớp nhân dân; triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn giao thông; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến pháp luật về an toàn giao thông đường bộ cho các ngành, đoàn thể của tỉnh.

11. Ban Dân tộc

- Tập trung phổ biến, hướng dẫn các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân tộc; phối hợp với các ngành có liên quan tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn việc thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến lợi ích của đồng bào các dân tộc như bảo vệ và phát triển rừng các trình tự thủ tục về giao đất rừng, giao khoán rừng và đất lâm nghiệp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các quy định về khiếu nại, tố cáo... nhằm hạn chế các khiếu kiện vượt cấp, đồng thời nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Triển khai thực hiện Tiêu Đề án 2 “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số”.

- Chỉ đạo Phòng Dân tộc các huyện, thị xã phối hợp với cơ quan Tư pháp cùng cấp tổ chức biên dịch tài liệu sang một số tiếng dân tộc thiểu số.

12. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Xây dựng Kế hoạch nhằm tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động truy tố, xét xử, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, lựa chọn các vụ án có tính giáo dục cao để tổ chức xét xử lưu động nhằm phổ biến, giáo dục pháp luật cho người tham dự phiên tòa và nhân dân.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phối hợp với các tổ chức thành viên phổ biến, giáo dục pháp luật cho hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân; tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở, vận động nhân dân chấp hành pháp luật.

- Xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của tổ chức mình.

- Vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra hoạt động PBGDPL trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, giải quyết vướng mắc của cơ sở trong quá trình thực hiện; kịp thời nhân rộng mô hình hay, giải pháp tốt cho các huyện, thị xã vận dụng triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về công tác PBGDPL đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Tham mưu tổ chức thực hiện Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư” trên địa bàn tỉnh.

14. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh

- Phổ biến pháp luật đến đối tượng là hội viên Hội Nông dân các cấp về các trình tự, thủ tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, trong đó chú trọng quyền liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng đất như chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế, thế chấp quyền sử dụng đất, giao đất, thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải tỏa đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất, xử lý vi phạm hành chính, giải quyết tranh chấp, khiếu nại tố cáo trong quản lý, sử dụng đất đai, nghĩa vụ nộp thuế, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng; kiến thức pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội...

- Thực hiện Tiêu Đề án 3 “Huy động sự tham gia của nông dân trong công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động chấp hành pháp luật ở nông thôn”.

15. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Tiêu Đề án 4 “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho phụ nữ nông dân và phụ nữ dân tộc



thiếu số”; tiểu Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho nữ thanh niên và bà mẹ dưới 30 tuổi”.

- Tổng kết Đề án “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” và Đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi, dạy con tốt giai đoạn 2012-2015” theo Kế hoạch số 200/KH-BCĐ và Kế hoạch số 202/KH-BCĐ ngày 14/12/2012 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 343 và 704 tỉnh.

- Thực hiện một số Chương trình như: Chương trình Quốc gia về thực hiện Bình đẳng giới, Chương trình hành động về phòng, chống tội phạm mua bán người, Chương trình phối hợp đẩy mạnh công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ và hòa giải ở cơ sở... và thực hiện các Chương trình, Đề án khác có liên quan.

- Tiếp tục xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên cơ sở, PBGDPL nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên phụ nữ về kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật.

16. Đề nghị Tỉnh Đoàn

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên trên địa bàn tỉnh”.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng là thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh.

17. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho người quản lý lao động, người sử dụng lao động; cán bộ Công đoàn và người lao động trong doanh nghiệp những văn bản pháp luật liên quan đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, thành lập và quản lý doanh nghiệp, giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, phá sản doanh nghiệp, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động, pháp luật về thương mại, tài chính ngân hàng, hợp tác đầu tư, xuất nhập khẩu, công đoàn. Kết hợp phổ biến các chủ trương chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế, các quy định về Hợp đồng lao động, quyền và nghĩa vụ của người lao động khi tham gia hợp đồng lao động, tiền lương, thời giờ làm việc, thời gian nghỉ ngơi, kỷ luật lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động và các quy định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh.

18. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc triển khai, giới thiệu các văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp, thiết thực đến quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ, viên chức ngành mình

- Chủ trì phổ biến, giáo dục pháp luật trong lực lượng vũ trang nhân dân và nhân dân khu vực biên giới các văn bản pháp luật liên quan đến quốc phòng, an ninh phù hợp với từng đối tượng và lĩnh vực, vị trí công tác, địa bàn đóng quân

- Chỉ đạo hướng dẫn việc xây dựng, quản lý và khai thác có hiệu quả tủ sách pháp luật tại các đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan được giao thực hiện Đề án Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

19. Công an tỉnh

- Phổ biến về các quy định pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của ngành bằng nhiều hình thức phù hợp; đồng thời tổ chức thực hiện các chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL có liên quan.

- Chỉ đạo, phối hợp hướng dẫn việc xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật đối với các đơn vị trong ngành.

20. Hội Luật gia tỉnh

Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý.

21. Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể khác trên địa bàn tỉnh: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch PBGDPL năm 2015. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các Chương trình, Đề án của Trung ương và của địa phương theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, đặc biệt là các Chương trình, Đề án mà đơn vị mình chủ trì.

22. UBND các huyện, thị xã

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015 tại địa phương; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND tỉnh năm 2015 phù hợp với tình hình, đặc điểm và điều kiện cụ thể của từng địa bàn; đồng thời, tiến hành kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn quản lý.

- Thực hiện Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh về việc tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh.

- Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL ở địa phương. Chỉ đạo Phòng Tư pháp (Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL) tham mưu cho UBND cùng cấp tổ chức họp Hội đồng thường kỳ nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Hội đồng.

- Củng cố, kiện toàn, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng và quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thuộc địa phương mình quản lý;

- Tăng cường quản lý, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở; thường xuyên củng cố, kiện toàn các tổ hòa giải, xây dựng lực lượng hòa giải viên ở cơ sở. Tổ chức mở các lớp tập huấn cho đội ngũ làm công tác hòa giải theo Luật Hòa giải ở cơ sở và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2014 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn quản lý theo Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo việc xây dựng và nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tủ sách pháp luật ở địa phương, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức và mọi tầng lớp nhân dân tra cứu, tham khảo, sử dụng trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

- Chỉ đạo cho các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015” và mô hình “Ngày pháp luật” hàng tháng.

- Chủ động bố trí kinh phí để đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở. Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hỗ trợ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Lựa chọn các nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực.

- Tăng cường biên soạn các loại tài liệu phổ biến pháp luật phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương.

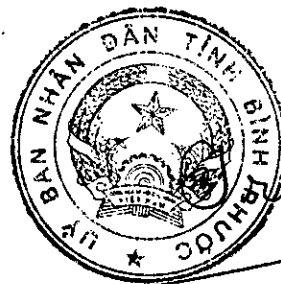
- Tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và tổng kết Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” phục vụ công tác sơ kết, tổng kết trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tiến hành đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương năm 2015 và đề ra phương hướng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương năm 2016.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ 06 tháng, năm tiến hành kiểm tra, sơ kết đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình và báo cáo kết quả về Sở Tư pháp (Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp, HĐPHPGDPL Trung ương theo quy định./.

CHỦ TỊCH *tel*



Nguyễn Văn Trâm